

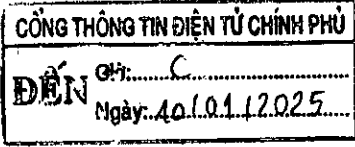
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 63/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2025



QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan:

1. Xây dựng, ban hành văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

2. Dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ không thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

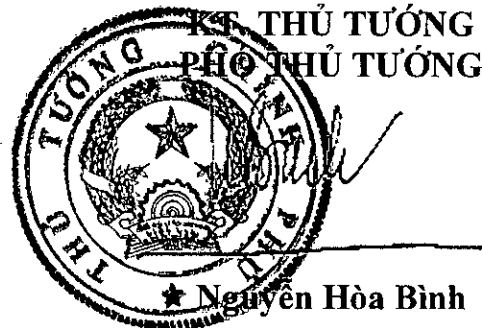
Điều 3. Giao Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc Bộ Quốc phòng và các bộ, cơ quan liên quan thực hiện Quyết định này.

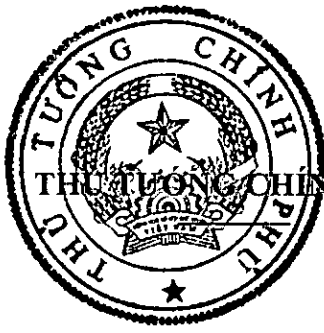
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ: NC, PL, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT (2).^{lo}





THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN

**Đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong cơ quan hành chính
nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng**

(Kèm theo Quyết định số 63/QĐ-TTg

Ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ XÚC TIẾN ĐẦU TƯ

1. Thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ 1: Thủ tục xây dựng, điều chỉnh Chương trình xúc tiến đầu tư

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bãi bỏ thủ tục xây dựng, điều chỉnh Chương trình xúc tiến đầu tư.

- Lý do: Phù hợp với quy định của Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

b) Kiến nghị thực thi:

- Bãi bỏ Thông tư số 129/2014/TT-BQP ngày 23/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý hoạt động xúc tiến đầu tư của Bộ Quốc phòng.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

2. TTHC nội bộ 2: Thủ tục xúc tiến đầu tư không thuộc Chương trình xúc tiến đầu tư

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bãi bỏ Thủ tục xúc tiến đầu tư không thuộc Chương trình xúc tiến đầu tư.

- Lý do: Phù hợp với quy định của Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

b) Kiến nghị thực thi

- Bãi bỏ Thông tư số 129/2014/TT-BQP ngày 23/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý hoạt động xúc tiến đầu tư của Bộ Quốc phòng.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ SĨ QUAN DỰ BỊ

1. TTHC nội bộ 3: Thủ tục đăng ký sĩ quan dự bị lần đầu

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bổ sung cách thức thực hiện TTHC nội bộ: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích (quân bưu) hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Đơn giản hóa TTHC nội bộ, đưa ra nhiều hình thức lựa chọn trong quy trình nộp hồ sơ, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ; bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

- Bổ sung quy định về thành phần hồ sơ khi nộp qua môi trường điện tử: Bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc; bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính; bản chụp điện tử có bản chính để đối chiếu trong quá trình giải quyết TTHC nội bộ.

Lý do: Đồng bộ với cách thức nộp hồ sơ qua môi trường điện tử, bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

- Giảm thời gian thực hiện việc đăng ký từ 15 ngày làm việc xuống 10 ngày làm việc.

Lý do: Tạo thuận lợi cho cơ quan, đơn vị trong việc đăng ký, quản lý sĩ quan dự bị, bảo đảm kịp thời.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 78/2020/NĐ-CP ngày 06/7/2020 của Chính phủ về sĩ quan dự bị trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

2. TTHC nội bộ 4: Thủ tục đăng ký sĩ quan dự bị bổ sung

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bổ sung cách thức thực hiện TTHC nội bộ: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích (quân bưu) hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Đơn giản hóa TTHC nội bộ, đưa ra nhiều hình thức lựa chọn trong quy trình nộp hồ sơ, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ; bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

- Bổ sung quy định về thành phần hồ sơ khi nộp qua môi trường điện tử: Bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc; bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính; bản chụp điện tử có bản chính để đối chiếu trong quá trình giải quyết TTHC nội bộ.

Lý do: Đồng bộ với cách thức nộp hồ sơ qua môi trường điện tử, bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định số 78/2020/NĐ-CP ngày 06/7/2020 của Chính phủ về sĩ quan dự bị trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

3. TTHC nội bộ 5: Thủ tục đăng ký sĩ quan dự bị di chuyển

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bổ sung cách thức thực hiện TTHC nội bộ: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích (quân bưu) hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Đơn giản hóa TTHC nội bộ, đưa ra nhiều hình thức lựa chọn trong quy trình nộp hồ sơ, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ; bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

- Bổ sung quy định về thành phần hồ sơ khi nộp qua môi trường điện tử: Bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc; bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính; bản chụp điện tử có bản chính để đối chiếu trong quá trình giải quyết TTHC nội bộ.

Lý do: Đồng bộ với cách thức nộp hồ sơ qua môi trường điện tử, bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

- Giảm thời gian thực hiện việc đăng ký từ 15 ngày làm việc xuống 10 ngày làm việc.

Lý do: Tạo thuận lợi cho cơ quan, đơn vị trong việc đăng ký, quản lý sĩ quan dự bị, bảo đảm kịp thời.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 10 Nghị định số 78/2020/NĐ-CP ngày 06/7/2020 của Chính phủ về sĩ quan dự bị trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

4. TTHC nội bộ 6: Thủ tục đăng ký sĩ quan dự bị riêng

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bổ sung cách thức thực hiện TTHC nội bộ: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích (quân bưu) hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Đơn giản hóa TTHC nội bộ, đưa ra nhiều hình thức lựa chọn trong quy trình nộp hồ sơ, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ; bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

- Bổ sung quy định về thành phần hồ sơ khi nộp qua môi trường điện tử: Bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc; bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính; bản chụp điện tử có bản chính để đối chiếu trong quá trình giải quyết TTHC nội bộ.

Lý do: Đồng bộ với cách thức nộp hồ sơ qua môi trường điện tử, bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

- Giảm thời gian thực hiện việc thông báo bằng văn bản từ 15 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc.

Lý do: Tạo thuận lợi cho cơ quan, đơn vị trong việc đăng ký, quản lý sĩ quan dự bị, bảo đảm kịp thời.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 5 Điều 10 Nghị định số 78/2020/NĐ-CP ngày 06/7/2020 của Chính phủ về sĩ quan dự bị trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

III. LĨNH VỰC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

1. TTHC nội bộ 7: Thủ tục phối hợp xây dựng Kế hoạch bảo đảm cường chế thi hành án dân sự trong Quân đội

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Giảm thời gian Chấp hành viên báo cáo với Thủ trưởng cơ quan thi hành án cấp quân khu và Phòng thi hành án cấp quân khu trao đổi thông tin với cơ quan công an cấp huyện từ 10 ngày xuống còn 07 ngày.

- Lý do: Việc cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ so với hiện tại sẽ giảm chi phí tuân thủ TTHC nội bộ cho cơ quan hành chính, bảo đảm tính cấp thiết, kịp thời; nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

b) Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 của Thông tư liên tịch số 265/2013/TTLT-BQP-BCA ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng Bộ Công an quy định việc phối hợp trong bảo vệ cưỡng chế thi hành án dân sự trong Quân đội.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

2. TTHC nội bộ 8: Thủ tục thành lập, thay đổi thành viên Hội đồng thi tuyên Chấp hành viên Phòng thi hành án và đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng trong lĩnh vực thi hành án dân sự trong Quân đội

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bỏ nội dung: Cục trưởng Cục Thi hành án thuộc Bộ Quốc phòng hoàn tất thủ tục, hồ sơ gửi Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự thuộc Bộ Tư pháp để giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định thành lập, thay đổi thành viên Hội đồng thi tuyên Chấp

hành viên Phòng Thi hành án.

- Lý do: Trong những năm qua, Bộ Quốc phòng và Bộ Tư pháp không thành lập Hội đồng thi tuyển Chấp hành viên Phòng Thi hành án cấp quân khu. Căn cứ vào nhu cầu, tổ chức biên chế và quy định tại khoản 5 Điều 18 Luật Thi hành án dân sự, Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng cử sĩ quan tại ngũ có đủ tiêu chuẩn tham gia kỳ thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp; cử Chấp hành viên sơ cấp tham gia kỳ thi tuyển, thi nâng ngạch Chấp hành viên trung cấp; cử Chấp hành viên trung cấp tham gia kỳ thi tuyển, thi nâng ngạch Chấp hành viên cao cấp do Bộ Tư pháp tổ chức. Do đó, việc quy định nội dung trên là không cần thiết.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2, điểm a khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 4 của Thông tư liên tịch số 141/2010/TTLT-BQP-BTP ngày 19/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về thi hành án dân sự trong Quân đội.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KHẮC PHỤC HẬU QUẢ BOM Mìn VẬT NỔ SAU CHIẾN TRANH

1. TTHC nội bộ 9: Thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt chương trình, kế hoạch khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh cấp quốc gia

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bổ sung quy định cụ thể về thời gian thẩm định chương trình, kế hoạch khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ sau chiến tranh cấp quốc gia.

Lý do: Hiện chưa có quy định về thời gian thẩm định dẫn đến thời gian thẩm định bị kéo dài. Do đó, việc quy định cụ thể về thời gian thẩm định sẽ bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời và nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong quá trình thẩm định chương trình, kế hoạch khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ sau chiến tranh cấp quốc gia.

- Bổ sung cách thức thực hiện TTHC nội bộ: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích (quân bưu) hoặc qua môi trường điện tử. Lý do: Đơn giản hóa TTHC nội bộ, đưa ra nhiều hình thức lựa chọn trong quy trình nộp hồ sơ, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ; bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

- Bổ sung quy định về thành phần hồ sơ khi nộp qua môi trường điện tử: Bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc; bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính; bản chụp điện tử có bản chính để đối chiếu trong quá trình giải quyết TTHC nội bộ.

Lý do: Đồng bộ với cách thức nộp hồ sơ qua môi trường điện tử, bảo đảm

tính công khai, minh bạch, kịp thời.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư số 195/2019/TT-BQP ngày 29/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 18/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về quản lý và thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ sau chiến tranh.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

2. TTHC nội bộ 10: Thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt chương trình, kế hoạch khắc phục hậu quả bom mìn vật nổ sau chiến tranh cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Giảm thời gian thực hiện thẩm định chương trình, kế hoạch khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ sau chiến tranh cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương từ 30 ngày xuống 25 ngày.

Lý do: Việc cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ so với hiện tại sẽ giảm chi phí tuân thủ TTHC nội bộ cho cơ quan hành chính, bảo đảm tính cấp thiết, kịp thời; nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Bổ sung cách thức thực hiện TTHC nội bộ: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích (quân bưu) hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Đơn giản hóa TTHC nội bộ, đưa ra nhiều hình thức lựa chọn trong quy trình nộp hồ sơ, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ; bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

- Bổ sung quy định về thành phần hồ sơ khi nộp qua môi trường điện tử: Bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc; bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính; bản chụp điện tử có bản chính để đối chiếu trong quá trình giải quyết TTHC nội bộ.

Lý do: Đồng bộ với cách thức nộp hồ sơ qua môi trường điện tử, bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 5 Thông tư số 195/2019/TT-BQP ngày 29/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 18/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về quản lý và thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả

bom mìn, vật nổ sau chiến tranh.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

V. LĨNH VỰC CÔNG TÁC QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG

1. TTHC nội bộ 11: Thủ tục thành lập, giải thể Ban chỉ huy quân sự và bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ của Ban chỉ huy quân sự bộ, ngành trung ương

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Giảm thời hạn giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày đối với trường hợp hồ sơ chưa phù hợp.

Lý do: Việc cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ so với hiện tại từ 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày sẽ giảm chi phí tuân thủ TTHC nội bộ cho cơ quan hành chính, bảo đảm tính cấp thiết, kịp thời.

- Giảm thời hạn 15 ngày làm việc xuống còn 12 ngày đối với bước Bộ Tổng Tham mưu trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định thành lập, giải thể, bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Lý do: Việc cắt giảm thời gian thực hiện TTHC nội bộ so với hiện tại từ 15 ngày làm việc xuống còn 12 ngày sẽ giảm chi phí tuân thủ TTHC nội bộ cho cơ quan hành chính, bảo đảm tính cấp thiết, kịp thời.

- Bổ sung cách thức thực hiện TTHC nội bộ: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích (quân bưu) hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Đơn giản hóa TTHC nội bộ, đưa ra nhiều hình thức lựa chọn trong quy trình nộp hồ sơ, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ; bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

- Bổ sung mẫu Văn bản đề nghị quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 168/2018/NĐ-CP ngày 28/12/2018 của Chính phủ.

Lý do: Trong quá trình thực hiện TTHC nội bộ, do thành phần hồ sơ chưa được mẫu hóa và quy định cụ thể về Văn bản đề nghị dẫn đến thực hiện chưa thống nhất và chưa cung cấp đầy đủ thông tin cho cơ quan giải quyết TTHC nội bộ. Việc quy định chi tiết nội dung mẫu sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị khi thực hiện TTHC nội bộ, rút ngắn thời gian chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ.

- Bổ sung quy định về thành phần hồ sơ khi nộp qua môi trường điện tử: Bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc; bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính; bản chụp điện tử có bản chính để đối chiếu trong quá trình giải quyết TTHC nội bộ.

Lý do: Đồng bộ với cách thức nộp hồ sơ qua môi trường điện tử, bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 168/2018/NĐ-CP ngày 28/12/2018 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở bộ, ngành trung ương, địa phương.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

VI. LĨNH VỰC ĐỘNG VIÊN CÔNG NGHIỆP

1. TTHC nội bộ 12: Thủ tục giao nhiệm vụ khảo sát năng lực sản xuất, sửa chữa của các doanh nghiệp công nghiệp

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bổ sung quy định: Trình tự thực hiện, thời hạn giải quyết của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương trong xây dựng Chương trình khảo sát tổng thể các doanh nghiệp công nghiệp trong phạm vi cả nước.

Lý do: Quy định về trình tự thực hiện và thời hạn giải quyết để bảo đảm tính công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ.

- Bổ sung cách thức thực hiện TTHC nội bộ: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích (quân bưu) hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Đơn giản hóa TTHC nội bộ, đưa ra nhiều hình thức lựa chọn trong quy trình nộp hồ sơ, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ; bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

- Quy định rõ thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ: Tờ trình, dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Lý do: Quy định rõ thành phần, số lượng hồ sơ đối tượng thực hiện TTHC nội bộ phải nộp khi thực hiện TTHC nội bộ để bảo đảm tính công khai, minh bạch.

- Bổ sung mẫu biểu: Báo cáo, Chương trình khảo sát.

Lý do: Việc quy định chi tiết mẫu biểu Báo cáo, Chương trình khảo sát sẽ giúp cơ quan, đơn vị rút ngắn thời gian chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ và cung cấp đầy đủ thông tin, nội dung theo yêu cầu của cơ quan giải quyết TTHC nội bộ.

b) Kiến nghị thực thi

- Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định 132/2004/NĐ-CP ngày 04/6/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh động viên công nghiệp; Thông tư số 14/2005/TT-BQP ngày 17/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Pháp lệnh động viên công nghiệp.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

2. TTHC nội bộ 13: Thủ tục xây dựng, trình kế hoạch nhà nước về động viên công nghiệp

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bổ sung quy định: Trình tự thực hiện và thời hạn giải quyết của Bộ Quốc phòng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương trong xây dựng kế hoạch nhà nước về động viên công nghiệp.

Lý do: Quy định cụ thể về trình tự thực hiện và thời hạn giải quyết để bảo đảm minh bạch, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ.

- Bổ sung cách thức thực hiện TTHC nội bộ: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích (quân bưu) hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Đơn giản hóa TTHC nội bộ, đưa ra nhiều hình thức lựa chọn trong quy trình nộp hồ sơ, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ; bảo đảm tính công khai, minh bạch, kịp thời.

- Quy định rõ thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ: Tờ trình, Kế hoạch, dự thảo Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ.

Lý do: Quy định rõ thành phần, số lượng hồ sơ đối tượng thực hiện TTHC nội bộ phải nộp khi thực hiện TTHC nội bộ để bảo đảm tính công khai, minh bạch.

- Bổ sung biểu mẫu: Tờ trình, Kế hoạch, Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ.

Lý do: Việc quy định chi tiết mẫu biểu Tờ trình, Kế hoạch, Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ sẽ giúp cơ quan, đơn vị rút ngắn thời gian chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ và cung cấp đầy đủ thông tin, nội dung theo yêu cầu của cơ quan giải quyết TTHC nội bộ.

b) Kiến nghị thực thi

- Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định 132/2004/NĐ-CP ngày 04/6/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh động viên công nghiệp; xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 14/2005/TT-BQP ngày 17/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Pháp lệnh động viên công nghiệp.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

3. TTHC nội bộ 14: Thủ tục xây dựng, trình kế hoạch động viên công nghiệp của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bổ sung quy định: Trình tự xây dựng, kế hoạch động viên công nghiệp; trình tự và thời hạn Bộ Quốc phòng phê duyệt kế hoạch động viên công nghiệp của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Tổng công ty.

Lý do: Quy định cụ thể về trình tự thực hiện và thời hạn giải quyết để bảo đảm minh bạch, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ.

- Bổ sung cách thức thực hiện TTHC nội bộ: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch

vụ bưu chính công ích (quân bưu) hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Đơn giản hóa TTHC nội bộ, đưa ra nhiều hình thức lựa chọn trong quy trình nộp hồ sơ, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ; bảo đảm minh bạch, kịp thời.

- Quy định rõ thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ: Tờ trình, Kế hoạch, dự thảo Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ.

Lý do: Quy định rõ thành phần, số lượng hồ sơ đối tượng thực hiện TTHC nội bộ phải nộp khi thực hiện TTHC nội bộ để bảo đảm tính minh bạch, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ.

b) Kiến nghị thực thi

- Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định 132/2004/NĐ-CP ngày 04/6/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh động viên công nghiệp; xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 14/2005/TT-BQP ngày 17/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Pháp lệnh động viên công nghiệp.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

4. TTHC nội bộ 15: Thủ tục xây dựng, trình phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung danh mục quyết định doanh nghiệp công nghiệp đủ điều kiện động viên

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bổ sung quy định về thời hạn: Bộ Quốc phòng tổng hợp báo cáo của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Tổng công ty trình Thủ tướng Chính phủ quyết định doanh nghiệp công nghiệp không còn đủ khả năng động viên công nghiệp

Lý do: Quy định cụ thể thời hạn giải quyết để bảo đảm minh bạch, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ.

- Bổ sung cách thức thực hiện TTHC nội bộ: Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích (quân bưu) hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Đơn giản hóa TTHC nội bộ, đưa ra nhiều hình thức lựa chọn trong quy trình nộp hồ sơ, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ; bảo đảm tính minh bạch, kịp thời.

- Quy định rõ thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ: Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ.

Lý do: Quy định rõ thành phần, số lượng hồ sơ đối tượng thực hiện TTHC nội bộ phải nộp khi thực hiện TTHC nội bộ để bảo đảm minh bạch, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ.

- Bổ sung biểu mẫu: Báo cáo của các doanh nghiệp; báo cáo của cơ quan ra

quyết định thành lập doanh nghiệp lên cấp trên trực tiếp và Bộ Quốc phòng; báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Lý do: Việc quy định chi tiết mẫu biểu Báo cáo sẽ giúp cơ quan, đơn vị rút ngắn thời gian chuẩn bị báo cáo và cung cấp đầy đủ thông tin, nội dung theo yêu cầu của cơ quan giải quyết TTHC nội bộ.

b) Kiến nghị thực thi

- Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 132/2004/NĐ-CP ngày 04/6/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh động viên công nghiệp; xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 14/2005/TT-BQP ngày 17/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Pháp lệnh động viên công nghiệp.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

5. TTHC nội bộ 16: Thủ tục thông báo quyết định động viên công nghiệp

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bổ sung cách thức thực hiện TTHC nội bộ: Thông báo trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua môi trường điện tử.

Lý do: Đơn giản hóa TTHC nội bộ, đưa ra nhiều hình thức lựa chọn, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ; bảo đảm minh bạch, kịp thời.

- Bổ sung biểu mẫu: Thông báo quyết định động viên công nghiệp.

Lý do: Việc quy định chi tiết mẫu biểu Thông báo quyết định động viên công nghiệp sẽ giúp cơ quan, đơn vị rút ngắn thời gian chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ và cung cấp đầy đủ thông tin, nội dung theo yêu cầu của cơ quan giải quyết TTHC nội bộ.

b) Kiến nghị thực thi

- Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 132/2004/NĐ-CP ngày 04/6/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh động viên công nghiệp; xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 14/2005/TT-BQP ngày 17/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Pháp lệnh động viên công nghiệp.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

VII. LĨNH VỰC KHOA HỌC QUÂN SỰ

1. TTHC nội bộ 17: Thủ tục thu thập thông tin về ứng dụng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia mang nội dung bí mật nhà nước, bí mật quân sự

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Cắt giảm bước: Cục Khoa học quân sự lấy ý kiến các cơ quan chức năng có liên quan; trình Thủ trưởng Bộ Quốc phòng; Bộ Quốc phòng gửi Phiếu thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia có chứa bí mật nhà nước đến Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ.

Như vậy, thủ tục chỉ còn bước cơ quan, đơn vị chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ thu thập và gửi thông tin “Phiếu thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia có chứa bí mật nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng và cấp Bộ Quốc phòng được gửi trực tiếp hoặc qua đường quân bưu về Cục Khoa học quân sự”.

Lý do: Việc cắt giảm các bước trên giúp tiết kiệm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC nội bộ và vẫn bảo đảm yêu cầu quản lý, giảm thiểu nguy cơ lộ lọt bí mật nhà nước, bí mật quân sự. Thông tin về ứng dụng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia mang nội dung bí mật nhà nước, bí mật quân sự được thống nhất quản lý trong Bộ Quốc phòng.

- Bổ sung cách thức thực hiện: Gửi hồ sơ trực tuyến qua mạng truyền số liệu quân sự.

Lý do: Tiết kiệm chi phí đi lại, nhân công, thời gian xử lý, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 17 Thông tư số 169/2017/TT-BQP ngày 17/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong Bộ Quốc phòng.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.

2. TTHC nội bộ 18: Thu thập thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đang tiến hành sử dụng ngân sách nhà nước

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Cắt giảm bước: Cục Khoa học quân sự lấy ý kiến các cơ quan chức năng có liên quan; trình Thủ trưởng Bộ Quốc phòng; Bộ Quốc phòng gửi Phiếu thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia có chứa bí mật nhà nước đến Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ.

Như vậy, thủ tục chỉ còn bước cơ quan, đơn vị chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ thu thập và gửi thông tin “Phiếu thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia có chứa bí mật nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng và cấp Bộ Quốc phòng được gửi trực tiếp hoặc qua đường quân bưu về

Cục Khoa học quân sự”.

Lý do: Việc cắt giảm các bước trên giúp tiếp kiệm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC nội bộ và vẫn bảo đảm yêu cầu quản lý, giảm thiểu nguy cơ lộ lọt bí mật nhà nước, bí mật quân sự. Thông tin về ứng dụng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia mang nội dung bí mật nhà nước, bí mật quân sự được thống nhất quản lý trong Bộ Quốc phòng.

- Bổ sung cách thức thực hiện: Gửi hồ sơ trực tuyến qua mạng truyền số liệu quân sự.

Lý do: Tiết kiệm chi phí đi lại, nhân công, thời gian xử lý, tạo thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC nội bộ.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 5 Thông tư số 169/2017/TT-BQP ngày 17/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong Bộ Quốc phòng.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2025.